| TÒA ÁN NHÂN DÂN<br>TỈNH PHÚ THỌ | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 10/2023/QĐST-HNGĐ | *Phú Thọ, ngày 06 tháng 3 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
## *V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

***Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Ông Phạm Văn Toàn

*Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp:* Ông Hoàng Thanh Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 26/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 37/2023/QĐST - HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Anh Trần Khánh L, sinh năm 1991; địa chỉ nơi đăng ký thường trú: Khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ; hiện đang sinh sống và làm việc tại: Thành phố Đài Trung, Đài Loan.

Người được anh L ủy quyền nhận các văn bản tố tụng: Bà Đỗ Thị Kim T, sinh năm 1965; địa chỉ: Khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 2000; địa chỉ: Khu 2, xã K, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

(Anh L và chị L đều đề nghị giải quyết vắng mặt)

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

*Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 28/12/2022 và các lời khai tiếp theo, anh Trần Khánh L và chị Nguyễn Thị Thùy L trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh L và chị L đăng ký kết hôn ngày 19/5/2021 tại Văn phòng kinh tế - văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc hay lừa dối. Sau khi kết hôn, anh L và chị L chung sống hạnh phúc tại Đài Loan. Tuy nhiên, kể từ khoảng tháng 3/2022, anh chị bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do sự khác biệt về quan điểm sống, lối sống dẫn tới không tìm được tiếng nói chung trong đời sống hôn nhân. Mâu thuẫn của anh

chị ngày càng trầm trọng, dù đã được hai bên gia đình và bạn bè hết sức khuyên can, hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng anh chị ngày càng xa cách. Hiện nay, nhận thấy hôn nhân của mình đã rơi vào bế tắc, mâu thuẫn đã trầm trọng, hạnh phúc hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài được nữa, níu kéo cũng chỉ đem lại đau khổ và tổn thương cho 2 bên. Vì vậy, anh chị thống nhất làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh L và chị L không có con chung.

- Về tài sản chung và công sức đóng góp trong thời kỳ hôn nhân:Anh chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung và các nghĩa vụ khác: Anh chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí, lệ phí, chi phí tố tụng tại Tòa án: Anh chị thống nhất để chị Nguyễn Thị Thùy L tự nguyện chịu toàn bộ án phí, lệ phí, chi phí tố tụng tại Tòa án để giải quyết việc ly hôn này.

Anh Trần Khánh L đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh, đồng thời ủy quyền cho mẹ đẻ là bà Đỗ Thị Kim T thay mặt anh nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

Chị Nguyễn Thị Thùy L có đơn từ chối hòa giải và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt chị.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án tiến hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung việc dân sự:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Khánh L và chị Nguyễn Thị Thùy L;

Về con chung, tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ tài chính khác: Anh chị xác định không có nên đề nghị Tòa án không xem xét giải quyết;

Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị L tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:*

[1] Về tố tụng: Trong Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Trần Khánh L và chị Nguyễn Thị Thùy L thể hiện anh L đang sinh sống tại Đài Loan. Căn cứ Công văn số: 1267/QLXNC-P5 ngày 18/01/2023 của Cục Quản lý xuất

nhập cảnh – Bộ Công an, anh Trần Khánh L xuất cảnh lần cuối ngày 13/3/2020, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Chị Nguyễn Thị Thùy L hiện đang cư trú tại Khu 2, xã Kim Đức, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 29, khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị L đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, chị L và anh L đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải và mở phiên họp vắng mặt anh chị theo quy định tại khoản 4 Điều 207, khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Anh Trần Khánh L hiện đang sinh sống tại Đài Loan. Do chữ viết của anh Trần Khánh L trong Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, Giấy ủy quyền, Bản tự khai và Đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt tại Tòa án không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định chữ ký, chữ viết của anh Trần Khánh L trong các văn bản trên so với chữ ký, chữ viết của anh Thành trong Giấy chứng nhận kết hôn. Tại Kết luận giám định số 282/KLGĐ-PC09 ngày 22/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ xác định:*"Chữ ký đứng tên Trần Khánh L và các chữ "Trần Khánh L" dưới mục "chồng", "người làm đơn", "người khai" trên "Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự", "Giấy ủy quyền", "Đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt tại Tòa án", "Bản tự khai" (tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4) so với chữ ký đứng tên Trần Khánh L và các chữ "Trần Khánh L" dưới mục "chồng" trên "Giấy chứng nhận kết hôn" số 046/2021 đề ngày, tháng, năm đăng ký 19/05/2021 do Văn phòng kinh tế - văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc cấp, đứng họ tên chồng Trần Khánh L, họ tên vợ Nguyễn Thị Thùy L (tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M) là do cùng một người ký và viết ra."*. Như vậy, có căn cứ để xác định nội dung trong các văn bản trên thể hiện ý chí, nguyện vọng của anh Trần Khánh L.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Khánh L và chị Nguyễn Thị Thùy L kết hôn trên cơ sở tự nguyện ngày 19/5/2021 tại Văn phòng kinh tế - văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc, là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hòa hợp, hạnh phúc. Sau đó, cuộc sống chung bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là bất đồng quan điểm trong cuộc sống và lối sống. Mặc dù đã được gia đình hai bên khuyên ngăn nhưng hai vợ chồng vẫn không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống chung lâm vào tình trạng trầm trọng. Hiện nay, nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, anh chị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn. Việc anh L và chị L thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, xuất phát từ ý chí của cả

hai bên, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ tài chính khác: Anh L và chị L xác định vợ chồng không có con chung, tài sản chung, nợ chung và công sức chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh L và chị L thống nhất để chị L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự, cần được chấp nhận.

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; các Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369, 370, 371của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82, 83, 123 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Khánh L và chị Nguyễn Thị Thùy L.

[2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung và công sức chung: Anh Trần Khánh L và chị Nguyễn Thị Thùy L xác định vợ, chồng không có nên Tòa án không giải quyết.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Thùy L tự nguyện xin chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc dân sự và được trừ vào 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* chị L đã nộp đủ tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0000419 ngày 09/02/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

[4] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND các xã Kim Đức, Ninh Dân;
- Văn phòng kinh tế - văn hóa VN tại Đài Bắc;
- Đương sự;
- Lưu: án văn, hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Phạm Văn Toàn**